

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2020/HS-ST
Ngày 11-8-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Biên;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Đức Khang

2. Ông Đào Văn Rạng

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Công Trình – Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Hà Viết Chinh - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 47/2020/TLST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2020/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn N, sinh năm 1976 tại xã Đồng Quang, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương.

Hộ khẩu thường trú: Thôn Đ, xã Đ Q, huyện G, tỉnh H. Chỗ ở: Tổ dân phố 3, thị trấn L huyện N, tỉnh Nam Định. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Diên An, sinh năm 1948 và bà Vũ Thị Hải, sinh năm 1952, cả hai hiện làm ruộng tại xã Đồng Quang, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương; vợ: Hoàng Thanh Hoa, sinh năm 1981, hiện là giáo viên Trường Trung học cơ sở xã Nghĩa

Trung, Con: Có 2 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2010; tiền án: không, tiền sự: không.

Nguyễn Văn N bị bắt tạm giữ từ ngày 31 tháng 5 năm 2020 đến ngày 06 tháng 6 năm 2020 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện N.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Trần Thị Ngọc – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Nam Định.

- Người làm chứng:

1. Anh Đinh Văn Vượng, sinh năm 1984

Địa chỉ: Tổ dân phố Tân Thành, thị trấn Liễu Đề, huyện N, tỉnh Nam Định.

2. Chị Hoàng Thanh Hoa, sinh năm 1981

Địa chỉ: Tổ dân phố 3, thị trấn Liễu Đề, huyện N, tỉnh Nam Định.

3. Bà Hồ Thị Thoa, sinh năm 1962

Địa chỉ: Tổ dân phố 3, thị trấn Liễu Đề, huyện N, tỉnh Nam Định.

Tại phiên tòa có mặt bị cáo, bà Ngọc, chị Hoa, vắng mặt anh Vượng, bà Thoa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 30 tháng 5 năm 2020, Nguyễn Văn N đi xe bus lên khu vực siêu thị BigC, thành phố Nam Định mua của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ 01 gói heroin với giá 500.000 đồng. Sau đó Nguyễn Văn N đi xe bus về nhà, N chia gói ma túy vừa mua thành 04 gói nhỏ, với mục đích để bán kiếm lời. Khoảng 21 giờ 40 phút cùng ngày khi N đang ở nhà thì Đinh Văn Vượng gọi vào số điện thoại 0912.295.584 của N hỏi mua 200.000 đồng tiền Heroine để sử dụng. N đồng ý và hẹn Vượng đến nhà ở của N ở Tổ dân phố 3, Thị trấn Liễu Đề để giao dịch. Khoảng 21 giờ 50 phút ngày 30 tháng 5 năm 2020, Đinh Văn Vượng đi bộ đến nhà Nguyễn Văn N, Vượng gặp N đang đứng ở trước cửa nhà ở của N, Vượng đưa cho N 200.000 đồng, N cầm tiền và đưa lại cho Vượng 01 gói Heroine, vỏ gói là giấy màu trắng thì bị tổ công tác Công an huyện N phát hiện bắt quả tang.

Thu giữ của Đinh Văn Vượng 01 gói nhỏ vỏ giấy màu trắng, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng (Được niêm phong ký hiệu M), Vượng khai nhận đó là Heroine vừa mua của N với giá 200.000 đồng. Thu giữ của Nguyễn Văn N số tiền 200.000 đồng, gồm 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng có số seri UQ 18996683, N khai đó là tiền vừa bán 01 gói Heroine cho Vượng mà có. Ngoài ra còn tạm giữ của Nguyễn Văn N 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen đã qua sử dụng, có số sim 0912.295.584. Tổ công tác Công an huyện N phối hợp với chính quyền địa phương mời người chứng kiến, niêm phong vật chứng thu giữ và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Văn N và Đinh Văn Vượng.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn N ở Tổ dân phố 3, Thị trấn Liễu Đề, huyện N, tỉnh Nam Định, Nguyễn Văn N tự giao nộp 03 gói nhỏ vỏ gói là giấy bạc màu trắng (Được niêm phong ký hiệu K), Nguyễn Văn N khai nhận đó là 03 gói Heroin, N cất giấu để bán kiếm lời.

Tại bản kết luận giám định số 588/GĐKTHS ngày 01 tháng 6 năm 2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định, kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 02 phong bì niêm phong ký hiệu M và K gửi giám định đều là ma túy. Loại ma túy: Heroine. Khối lượng mẫu M: 0,053 gam; Tổng khối lượng mẫu K: 0,275 gam.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N, Nguyễn Văn N đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và Đinh Văn Vượng khai điện thoại Vượng dùng gọi cho Nguyễn Văn N để mua ma túy là Vượng mượn của người đi đường không quen biết.

Bản cáo trạng số 49/CT-VKS ngày 07 tháng 7 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Tại phiên toà hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, nguyên nhân, điều kiện phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã giữ

nguyên quyết định truy tố bị cáo như tội danh và điều luật đã nêu; Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Văn N từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù; Đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý vật chứng; Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội để buộc bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Tại phiên tòa hôm nay qua xét hỏi và tranh luận bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, tự nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đã ăn năn hối lỗi, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án thấp N và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa;

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; người làm chứng không có khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Văn N tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu đã được xác lập có trong hồ sơ vụ

án cũng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo ra trước phiên tòa hôm nay. Như vậy đã có đủ cơ sở xác định: Khoảng 21 giờ 50 phút ngày 30 tháng 5 năm 2020, tại khu vực trước cửa nhà Nguyễn Văn N ở Tổ dân phố 3, thị trấn Liễu Đề, huyện N, tỉnh Nam Định, Nguyễn Văn N đã có hành vi bán trái phép 0,053 gam Heroine cho Đinh Văn Vượng với giá 200.000 đồng thì bị tổ công tác Công an huyện N phát hiện bắt quả tang. Ngoài ra Nguyễn Văn N còn có hành vi tàng trữ 0,275 gam Heroin với mục đích để bán kiếm lời. Tổng khối lượng Heroin Nguyễn Văn N có hành vi mua bán là 0,328 gam Heroin. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Nguyễn Văn N là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tới chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự trị an, an toàn xã hội trong khu vực, làm ảnh hưởng đến nếp sống văn hoá của dân tộc. Bị cáo là người đã thành niên có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Đảng, Nhà nước và nhân dân ta đang tích cực đấu tranh phòng chống các tệ nạn ma túy, nhằm loại bỏ ma túy ra khỏi đời sống xã hội. Vì vậy việc đưa bị cáo ra xét xử công khai, lên án xử lý nghiêm minh là cần thiết nhằm góp phần vào việc đấu tranh phòng chống tội phạm, giữ gìn kỷ cương tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Bị cáo là chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: trong vụ án này bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong giai đoạn điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, ngoài ra bố đẻ bị cáo là ông Nguyễn Diên An được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Xét thấy cần thiết phải cách ly để tập trung giáo dục, cải tạo bị cáo một thời gian N định mới có đủ điều kiện cải tạo, rèn luyện bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên toà cho thấy gia đình bị cáo khó khăn, không sở hữu tài sản lớn có giá trị. Vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Đối với Đinh Văn Vượng là người nghiện ma túy, đi mua ma túy về sử dụng, lượng ma túy nhỏ. Ngoài ra Đinh Văn Vượng chưa có tiền sự, tiền án về các tội phạm ma túy, nên Công an huyện N đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đinh Văn Vượng là phù hợp.

[6] Đối với người đàn ông bán ma túy cho Nguyễn Văn N ngày 30 tháng 5 năm 2020, ở khu vực siêu thị Big C, Thành phố Nam Định hiện chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N tiếp tục điều tra xử lý sau là phù hợp.

[7] Về vật chứng của vụ án: Đối với số heroine cùng toàn bộ vỏ bao gói mẫu mà Phòng kỹ thuật Công an tỉnh Nam Định hoàn trả lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 588/GĐKTHS ngày 30/05/2020 cần tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 200.000 đồng thu giữ của Nguyễn Văn N là tiền bị cáo bán heroine mà có cần tịch thu sung công quỹ nhà nước. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen đã qua sử dụng, có số sim 0912.295.584 tạm giữ của Nguyễn Văn N là điện thoại bị cáo sử dụng để liên lạc mua bán ma túy cần tịch thu hoá giá sung quỹ nhà nước.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn N phải chịu án phí theo quy định tại Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[9] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma

túy”.

2. Xử phạt Nguyễn Văn N 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31 tháng 5 năm 2020.

3. Xử lý vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy thu giữ của Nguyễn Văn N và Đinh Văn Vượng mà Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định đã hoàn trả sau giám định gồm: 0,018 gam mẫu M và 0,236 gam mẫu K cùng toàn bộ vỏ bao gói mẫu M và mẫu K (Được niêm phong trong phong bì số 588/GĐKTHS ngày 01/6/2020).

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000 (hai trăm nghìn) đồng thu giữ từ Nguyễn Văn N do đã bán trái phép ma túy cho Đinh Văn Vượng mà có.

+ Tịch thu hoá giá sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen đã qua sử dụng, có số sim 0912.295.584

Toàn bộ vật chứng của vụ án đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện N theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 07 tháng 7 năm 2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N với Chi cục Thi hành án dân sự huyện N.

4. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn N phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự
Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án và người được thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện N;
- Công an huyện N;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nam Định;
- Chi cục Thi hành án huyện N;
- UBND xã Đồng Quang;
- UBND thị trấn Liễu Đề;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Ấn văn + lưu hồ sơ;
- Thi hành án phạt tù.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(đã Ký)**

Bùi Văn Biên